

Số: 01/2020/BB- ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 12 tháng 06 năm 2020

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG LONG BÌNH**

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình

Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Phan Đăng Lưu, Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3601033213 (số cũ 4703000567) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 23/07/2008, cấp thay đổi lần thứ 07 ngày 05/05/2020.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 12 tháng 06 năm 2020, tại Văn phòng Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Long Bình, Số 10, Phan Đăng Lưu, Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2020 Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Long Bình được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

**1. Khai mạc cuộc họp**

Ông **Đoàn Hồng Phương**, Trợ lý Công ty điều khiển.

**1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu**

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty CP ICD Tân Cảng Long Bình;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Long Bình.
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

**Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội** (gồm 03 người):

1. Ông **Đình Quốc Trường** - Trưởng ban
2. Bà **Trần Thị Lan** - Ủy viên
3. Bà **Lê Thị Thanh Bình** - Ủy viên

**1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Long Bình**

Ông **Đình Quốc Trường** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 8 giờ 31 phút là 29 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và ủy

quyền tham dự là 14.184.194 cổ phần, chiếm 57,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

### **1.3. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:**

Ông Đoàn Hồng Phương trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

### **1.4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tịch đoàn**

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn chủ tịch với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

**Đoàn chủ tịch (gồm 03 người):**

1. Ông Trần Triệu Phú – Chủ tịch
2. Ông Phan Anh Tuấn – Thành viên
3. Ông Nguyễn Đức Khiêm – Thành viên

### **1.5. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu**

Thừa ủy quyền Đoàn chủ tịch, Ông Đoàn Hồng Phương điều khiển:

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

▪ **Thư ký đoàn (01 người):**

1. Bà Phạm Thị Thu Thủy

▪ **Ban Kiểm phiếu (gồm 03 người):**

1. Ông Đinh Quốc Trường – Trưởng ban
2. Bà Trần Thị Lan – Ủy viên
3. Bà Lê Thị Thanh Bình – Ủy viên

## **2. Nội dung Đại hội**

### **2.1. Thông qua Chương trình Đại hội**

Thừa ủy quyền Đoàn chủ tịch, Ông Đoàn Hồng Phương trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

### **2.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

Ông Phan Anh Tuấn trình bày Báo cáo bao gồm 2 phần:

**Phần 1:** Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

**Phần 2:** Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Cụ thể các chỉ tiêu chính sau:



– Kết quả kinh doanh năm 2019:

DVT: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019	KẾT QUẢ 2019	So sánh KQ 2019 với TH 2018	So sánh KQ 2019 với KH 2019
1	Tổng doanh thu	398.027	425.889	390.775	98,2%	91,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	75.836	79.628	71.590	94,4%	89,9%
3	Thuế TNDN	14.740	15.416	13.775	93,5%	89,4%
4	Tổng Lợi nhuận sau thuế	61.097	64.213	57.815	94,6%	90,0%
5	Tỷ suất sinh lời sau thuế trên vốn cổ phần (ROE)	16,36%	16,40%	15,09%	92,2%	92,0%
6	EPS (Lãi suất cơ bản trên cổ phiếu)	2.493,52	2.620,69	2.359,58	94,6%	90,0%

– Hoạt động Đầu tư:

DVT: triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức vốn đầu tư			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Tổng	Vốn chủ sở hữu	Vốn huy động		
<b>A</b>	<b>Cơ sở hạ tầng</b>	<b>117.928,89</b>	<b>35.378,67</b>	<b>82.550,22</b>		
1	Kho số 01 khu 6,7ha	54.801,33	16.440,40	38.360,93	9/2019	
2	Kho số 02 khu 6,7ha	63.127,56	18.938,27	44.189,29	9/2019	
<b>B</b>	<b>Trang thiết bị và các hạng mục khác</b>	<b>5.480,20</b>	<b>1.644,06</b>	<b>3.836,14</b>		
1	10 xe nâng điện TCM	5.480,20	1.644,06	3.836,14	6/2019	
2	Hệ thống camera an ninh, giám sát toàn khu ICD LB	7.260,00	7.260,00	-	2019 - 2020	Chuyển sang thực hiện từ năm 2020
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>123.409,09</b>	<b>37.022,73</b>	<b>86.386,36</b>		

– Lao động tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019
Người quản lý (chuyên trách)			
Quỹ lương	Triệu đồng	3.489,43	2.938,92

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019
Tiền lương BQ	Triệu đồng/người	48,46	40,82
Thu nhập BQ	Triệu đồng/người	53,53	45,90
Người lao động			
Quỹ lương	Triệu đồng	35.516,87	32.733,89
Tiền lương BQ	Triệu đồng/người	15,50	13,18
Thu nhập BQ	Triệu đồng/người	17,46	16,80

- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2020:

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	So sánh	
				Tuyệt đối	%
1	Tổng Doanh thu	390.774,75	418.863,23	28.088,48	107,19
2	Tổng Chi phí	319.184,61	343.559,66	24.375,05	107,64
	<i>Trong đó : Lãi vay phải trả</i>	<i>25.279,45</i>	<i>33.653,17</i>	<i>8.373,72</i>	<i>133,12</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	71.590,14	75.303,57	3.713,43	105,19
4	Thuế TNDN	13.775,21	14.324,71	549,51	103,99
5	Lợi nhuận sau thuế	<b>57.814,93</b>	<b>60.978,85</b>	3.163,92	105,47
6	Tỷ suất sinh lời sau thuế trên vốn cổ phần (ROE)	15,09%	15,18%		100,59
7	EPS (Lãi suất cơ bản trên cổ phiếu) DVT: Đồng	2.359,58	2.488,70	129,13	105,47

- Kế hoạch Đầu tư năm 2020:

DVT: triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức vốn đầu tư			Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Ghi chú
		Tổng	Vốn chủ sở hữu	Vốn huy động		
A	CSHT					
1	Cụm kho hóa chất	63.016,92	18.905,08	44.111,84	Quý 1 – 3 năm 2020	Kho 5A, kho 5B, Kho 15A
2	Kho số 1/ Khu 36ha	118.000	23.600	94.400	Quý 3/2020	Tên gọi chính thức của các kho, theo quy hoạch
3	Kho số 2/ Khu 36ha	119.000	23.600	94.000	Quý 3/2020	



TT	Tên dự án	Tổng mức vốn đầu tư			Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Ghi chú
		Tổng	Vốn chủ sở hữu	Vốn huy động		
						của Khu dịch vụ Long Bình
<b>B</b>	<b>Trang thiết bị tài sản</b>					
1	Hệ thống camera giám sát an ninh	5.266,8	5.266,8			Chuyển từ 2019 chuyển sang thực hiện cho năm 2020
	Giai đoạn 1					
1.1.1	Hệ thống camera Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát an ninh (18 camera)	916,8	916,8		Tháng 1/2020	Đưa Địa điểm kiểm tra, tập kết, thông quan hàng hóa vào hoạt động (dịch vụ bãi)
1.1.2	Nâng cấp hệ thống camera kho ngoại quan (68 – 70 camera)	1.850	1.850		Quý 2/2020	Thực hiện theo quy định pháp luật hải quan về hoạt động kho ngoại quan: bảo đảm quan sát trong và ngoài kho
	Giai đoạn 2					
1.2.1	Hệ thống camera cho Cảng cạn ICD Tân Cảng Long Bình	1.500	1.500		Quý 4/2020	Khi ICD công bố cảng cạn
1.2.2	Hệ thống camera giám sát an ninh kiểm soát ra vào	1.000	1.000		Quý 4/2020 – Quý 1/2021	Toàn bộ 230ha, 1 phần kết nối với hệ thống TCT

**- Lao động tiền lương năm 2020:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020 (*)
<b>Người quản lý (Người chuyên trách)</b>			
Quỹ lương	Triệu đồng	2.938,92	3.428,88
Tiền lương BQ	Triệu đồng/người	40,82	40,82

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020 (*)
Thu nhập BQ	Triệu đồng/người	45,90	44,85
<b>Người lao động</b>			
Quỹ lương	Triệu đồng	32.733,89	35.300,16
Tiền lương BQ	Triệu đồng/người	13,18	12,36
Thu nhập BQ	Triệu đồng/người	16,80	16,85

Căn cứ theo Điều lệ Công ty, Công ty sẽ báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông chiến lược kinh doanh 05 năm (Giai đoạn 2021 - 2025) tại phiên họp gần nhất.

**2.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2019 và kế hoạch năm 2020:**

Ông Nguyễn Đức Khiêm thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính của Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty mẹ và Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2019, Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán các BCTC năm 2020.

**2.4. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên**

Ông Đoàn Hồng Phương thừa ủy quyền Đoàn Chủ tịch điều khiển Đại hội thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.

**2.5. Quy chế đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên**

Thừa ủy quyền Đoàn Chủ tịch ông Đoàn Hồng Phương tiếp tục trình bày Quy chế đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Quy chế đề cử, ứng cử.

Theo thực tế đề cử, ứng cử, ông Đoàn Hồng Phương thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Danh sách ứng viên HĐQT (theo thứ tự A, B, C...) gồm có 02 ứng viên như sau:

1. Ông Cao Ngọc Đức
2. Ông Phan Anh Tuấn



Đối với Danh sách ứng viên BKS thông qua đề cử, ứng cử không đủ số lượng là 02 kiểm soát viên cần bầu cử bổ sung nên tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ tiến hành bầu cử bổ sung 01 Kiểm soát viên và bầu bổ sung kiểm soát viên còn lại theo thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tuân thủ quy định tại Điều lệ của Công ty. Do đó, Danh sách ứng cử viên BKS gồm có 01 ứng viên như sau:

**1. Ông Nguyễn Đức Khiêm**

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS.

**2.6. Cập nhật Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình (Lần 2)**

Ông **Đình Quốc Trưởng** cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông (lần 2) tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 09 giờ 53 phút là 48 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 16.451.406 cổ phần, chiếm 67,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.7. Thể lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hướng dẫn bầu cử**

Ông **Đình Quốc Trưởng** - Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Thể lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hướng dẫn phiếu bầu cử.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023.

**2.8. Tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên**

**2.9. Nhóm tờ trình, báo cáo**

Ông **Phan Anh Tuấn** trình bày nhóm Tờ trình, Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ:

Thứ nhất, Báo cáo thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020;

Thứ hai, Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;

Thứ ba, Tờ trình v/v sửa đổi Điều lệ Tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;

Thứ tư, Tờ trình về việc phương án mua cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ;

Thứ năm, Tờ trình về việc tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty;

Thứ sáu, Tờ trình v/v chấp thuận ký kết các hợp đồng, giao dịch với người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ.

**2.10. Phân Thảo luận và biểu quyết**

Các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thống nhất và không có ý kiến về các nội dung báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

**Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung lấy ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020**

Ông **Đình Quốc Trưởng** hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết với các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Tiếp theo, Ban kiểm phiếu thực hiện thu phiếu biểu quyết.

**2.11. Công bố kết quả bầu cử và biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:**

Ông **Đình Quốc Trường** - Trưởng ban Kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

▪ **Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Ông **Phan Anh Tuấn** – đạt: 15.942.370 phiếu bầu
2. Ông **Cao Ngọc Đức** – đạt: 15.779.476 phiếu bầu

Căn cứ kết quả bầu cử, thành viên HĐQT (theo thứ tự A, B, C...) được bầu bổ sung cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023 gồm 02 thành viên như sau:

1. Ông **Cao Ngọc Đức**
2. Ông **Phan Anh Tuấn**

▪ **Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

Ông **Nguyễn Đức Khiêm** – đạt: 31.721.846 phiếu bầu

Căn cứ kết quả bầu cử, Kiểm soát viên (theo thứ tự A, B, C...) được bầu bổ sung cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023 là 01 thành viên như sau:

1. Ông **Nguyễn Đức Khiêm**

Ông **Đình Quốc Trường** - Trưởng ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bằng thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

– **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020.**

▪ **Kết quả biểu quyết:**

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

– **Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, đầu tư, tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020.**

▪ **Kết quả biểu quyết:**

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
-------------------	-----------------------	------------------



Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	99,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Báo cáo tài chính năm kiểm toán năm 2019 và báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2019:

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Báo cáo thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2019 và kế hoạch thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2020:

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Tờ trình đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
<b>b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ</b>	<b>0 cổ phần</b>	<b>0%</b>
<b>c. Thẻ biểu quyết không thu về</b>	<b>29.921 cổ phần</b>	<b>0,1819%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
<b>a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ</b>	<b>16.421.485 cổ phần</b>	<b>99,8181%</b>
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%



Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	29.921 cổ phần	0,1819%
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua về việc phương án mua cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	16.421.485 cổ phần	99,8181%
- Đồng ý	2.982.327 cổ phần	18,1281%
- Không đồng ý	12.858.764 cổ phần	78,1621%
- Không có ý kiến	580.394 cổ phần	3,5279%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	29.921 cổ phần	0,1819%
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua về việc tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	16.421.485 cổ phần	99,8181%
- Đồng ý	15.841.091 cổ phần	96,2902%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	580.394 cổ phần	3,5279%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	29.921 cổ phần	0,1819%
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.451.406 cổ phần</b>	<b>100%</b>

- Thông qua Tờ trình về việc Chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

▪ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	16.421.485 cổ phần	99,8181%
- Đồng ý	15.858.985 cổ phần	96,3990%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	562.500 cổ phần	3,4192%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	29.921 cổ phần	0,1819%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Tổng cộng	16.451.406 cổ phần	100%

(Đính kèm Biên bản tách phiếu đối với các cổ đông là người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ của công ty mà liên quan đến việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty).

## 2.12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà **Phạm Thị Thu Thủy** trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Thừa ủy quyền Đoàn chủ tịch, Ông **Đoàn Hồng Phương** điều khiển Đại hội thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày.

Thư ký



**Phạm Thị Thu Thủy**



Đoàn chủ tịch



**Trần Triệu Phú**